

**Tăng cường hợp tác giáo dục đại học giữa
Vương quốc Anh và Việt Nam**

Báo cáo đánh giá giai đoạn 2013-2016

QUỸ HỖ TRỢ HỢP TÁC GIÁO DỤC ĐẠI HỌC (HEP)

Mục lục

Lời cảm ơn	2
Bảng viết tắt	3
I. Giới thiệu chung	4
II. Các dự án	6
1. Thông tin chung	6
2. Nội dung các dự án	7
3. Đánh giá về những thành tựu của các dự án	8
3.1. Về phía Việt Nam	8
3.2. Về phía Vương quốc Anh	11
3.3. Đóng góp của dự án với chương trình đổi mới giáo dục đại học của Việt Nam	14
3.4. Đề xuất để tăng hiệu quả dự án	14
4. Dự án điển hình và bài học kinh nghiệm	15
5. Hướng tới tương lai	21
5.1. Tính hệ thống, dài hạn, chiến lược và bền vững	21
5.2. Thước đo đánh giá kết quả dự án	22
5.3. Phổ biến kết quả dự án và truyền thông xã hội	22
Phụ lục: Danh sách các dự án	23

Lời cảm ơn

Hội đồng Anh gửi lời cảm ơn chân thành đến:

Các trường đại học Việt Nam và Vương quốc Anh đã hỗ trợ đội ngũ cán bộ của trường trong việc thực hiện các dự án.

Các cơ quan Bộ, cơ quan ngang bộ, tổ chức, doanh nghiệp v.v. đã đóng góp ý kiến, chia sẻ chuyên môn góp phần vào sự thành công của các dự án.

Các chủ nhiệm dự án, và các thành viên tham gia các dự án đã góp phần thắt chặt mối quan hệ hợp tác giáo dục đại học Việt Nam và Vương quốc Anh trong các năm qua, góp phần thực hiện các hoạt động quốc tế hóa giáo dục đại học tại Việt Nam.

Các giảng viên, sinh viên, cán bộ nghiên cứu của các trường đại học Việt Nam và Vương quốc Anh đã tham gia các hoạt động cụ thể trong dự án.

Và đặc biệt là nhóm nghiên cứu tham gia đánh giá hiệu quả các dự án đã tìm hiểu, phỏng vấn và đánh giá các dự án hợp tác giáo dục đại học, và hỗ trợ chúng tôi hoàn thành báo cáo đánh giá tóm tắt về hoạt động của Quỹ Hỗ trợ Hợp tác Giáo dục Đại học giai đoạn 2013–2016. Nhóm nghiên cứu đánh giá gồm:

- Tiến sĩ Phạm Thị Ly, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đánh giá Giáo dục Đại học, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, chủ nhiệm nhóm nghiên cứu
- Tiến sĩ Nguyễn Lương Hải Khôi, Giảng viên, Trường Đại học Sư phạm TPHCM
- Nguyễn Thị Như Ngọc, Trợ lý nghiên cứu, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Bảng viết tắt

Birmingham City University	BCU
Đại học	ĐH
Giáo dục Đại học	GDDH
Quỹ Hỗ trợ Hợp tác Giáo dục Đại học	HEP
Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng thuộc Đại học Đà Nẵng	ĐHBK ĐN
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	ĐHBK HN
Trường Đại học Duy Tân	ĐHDT
Trường Đại học Giáo dục thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội	ĐHGD
Trường Đại học Kinh tế thuộc Đại học Đà Nẵng	ĐHKT ĐN
Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	ĐH NTT
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	ĐHSPKT HCM
Viện Đào tạo Quốc tế về Vật liệu mới	ITIMS
Viện Nghiên cứu và Đào tạo Quốc tế Việt Anh	Viện VN-UK
Vương quốc Anh	VQA

I. Giới thiệu chung

Hội đồng Anh là tổ chức quốc tế về hợp tác văn hóa và cơ hội giáo dục của Vương quốc Anh (VQA). Chúng tôi kiến tạo hiểu biết và chia sẻ tri thức thân thiện giữa người dân VQA và Việt Nam qua những đóng góp tích cực và bền vững trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh, Khảo thí, Giáo dục, Xã hội và Nghệ thuật.

Hội đồng Anh làm việc với các cơ quan chính phủ, nhân dân và các tổ chức ở Việt Nam nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng kỹ năng và khả năng làm việc cho sinh viên, và khả năng tiếng Anh.

Giáo dục là một trong năm ưu tiên chiến lược trong mối quan hệ song phương giữa Việt Nam và VQA. VQA là một trong những nguồn lực hàng đầu có thể hỗ trợ quá trình đổi mới giáo dục tại Việt Nam. Vì vậy, Hội đồng Anh mong muốn đóng góp vào công cuộc nâng cao chất lượng và quốc tế hóa giáo dục tại Việt Nam qua các chương trình đối thoại chính sách, hỗ trợ xây dựng Khung trình độ quốc gia, thúc đẩy hợp tác giáo dục đại học, hợp tác nghiên cứu, khoa học vào đổi mới giữa hai quốc gia qua các nguồn quỹ như Newton, hay sáng kiến Quỹ Hỗ trợ Hợp tác Giáo dục Đại học – HEP.

Bản báo cáo tập trung vào Quỹ HEP. Mục tiêu của Quỹ HEP là nhằm thúc đẩy các chương trình hợp tác về giáo dục, nghiên cứu và đổi mới giữa hai quốc gia qua việc khai thác thế mạnh nổi bật của VQA về năng lực giảng dạy, học tập, đổi mới và nghiên cứu để đóng góp vào sự phát triển của Giáo dục Đại học (GDĐH) tại Việt Nam. Quỹ nhấn mạnh mục tiêu kết nối các trường đại học (ĐH) Việt Nam và Vương quốc Anh, đồng thời ưu tiên cho các lĩnh vực: Quản trị trường đại học (với điểm nhấn là tự chủ và hoạt động đảm bảo chất lượng), các sáng kiến cải thiện dạy và học, khoa học xã hội và giáo dục, và đặc biệt là những nỗ lực giúp tăng cường kỹ năng việc làm của sinh viên tốt nghiệp.

Bản báo cáo đánh giá tóm tắt về hoạt động của Quỹ HEP trong giai đoạn 2013–2016 sẽ giúp mang lại cái nhìn tổng thể về lĩnh vực và kết quả hợp tác đối tác giữa các cơ sở giáo dục đại học VQA và Việt Nam, các dự án hợp tác điển hình và bài học kinh nghiệm cho các dự án hợp tác trong tương lai.

Ban Giáo dục Hội đồng Anh hi vọng bản báo cáo đánh giá sẽ hỗ trợ các trường, viện đại học tại Việt Nam và VQA trong việc xây dựng các hợp tác giáo dục thành công và bền vững, góp phần thúc đẩy chất lượng giáo dục, trao đổi chuyên môn và thực hiện chiến lược quốc tế hóa giáo dục của mình.

Tại sao là Vương quốc Anh?

Các trường đại học (ĐH) của Vương quốc Anh (VQA) có uy tín cao trên trường quốc tế vì lịch sử phát triển lâu đời với những đóng góp to lớn cho nhân loại về khoa học, công nghệ, văn hóa; và vì những thành tựu nổi bật trong nghiên cứu: 38 phần trăm người nhận giải Nobel học tại VQA, nhiều nhất trong các quốc gia, theo một nghiên cứu của Hội đồng Anh năm 2015; ba trong số mười trường ĐH hàng đầu thế giới là trường ở VQA (World University Rankings 2015–2016 – Times Higher Education); xếp hạng thứ nhất trong nhóm các quốc gia G8 về chất lượng nghiên cứu tổng thể, theo kết quả của FWCI (Field-Weighted Citation Impact) năm 2012.

Với truyền thống hàn lâm lâu đời, các trường ĐH VQA còn nổi tiếng vì những tiêu chuẩn bảo đảm chất lượng nghiêm ngặt và tính chính trực trong hoạt động học thuật. VQA cũng là quốc gia đứng thứ hai trên thế giới về số lượng sinh viên quốc tế (The Guardian, 2014).

Quốc tế hóa là một chiến lược quan trọng của VQA, được sự hỗ trợ mạnh mẽ

của chính phủ nhằm duy trì ảnh hưởng của VQA cũng như năng lực cạnh tranh quốc tế. Chiến lược này được thực hiện thông qua mở rộng hợp tác nghiên cứu, tăng cường đào tạo xuyên quốc gia, trao đổi giảng viên và giao lưu sinh viên, kết nối với các chương trình học bổng, thắt chặt mối quan hệ với doanh nghiệp, đẩy mạnh tinh thần sáng tạo và khởi nghiệp, v.v.

Việt Nam là một trong những quốc gia ưu tiên của VQA trong các hoạt động hợp tác và hỗ trợ. Tại Việt Nam, VQA là quốc gia đứng thứ ba về số lượng chương trình giáo dục xuyên quốc gia (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017). Chính phủ VQA, thông qua Hội đồng Anh, đã có những hoạt động hỗ trợ chương trình cải cách giáo dục đại học tại Việt Nam qua các dự án hỗ trợ hợp tác giáo dục đại học, đào tạo lãnh đạo, đánh giá chất lượng, v.v. Về nghiên cứu, chính phủ VQA đã và đang thực hiện cam kết hỗ trợ phát triển nghiên cứu sáng tạo cho Việt Nam qua Quỹ Newton với tổng trị giá đầu tư là 19 triệu bảng Anh, thực hiện từ năm 2014 cho đến 2021.

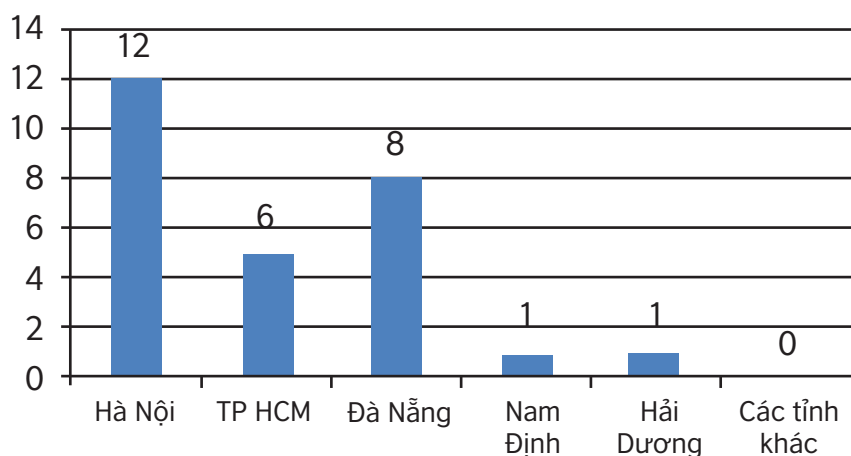
II. Các dự án

1. Thông tin chung

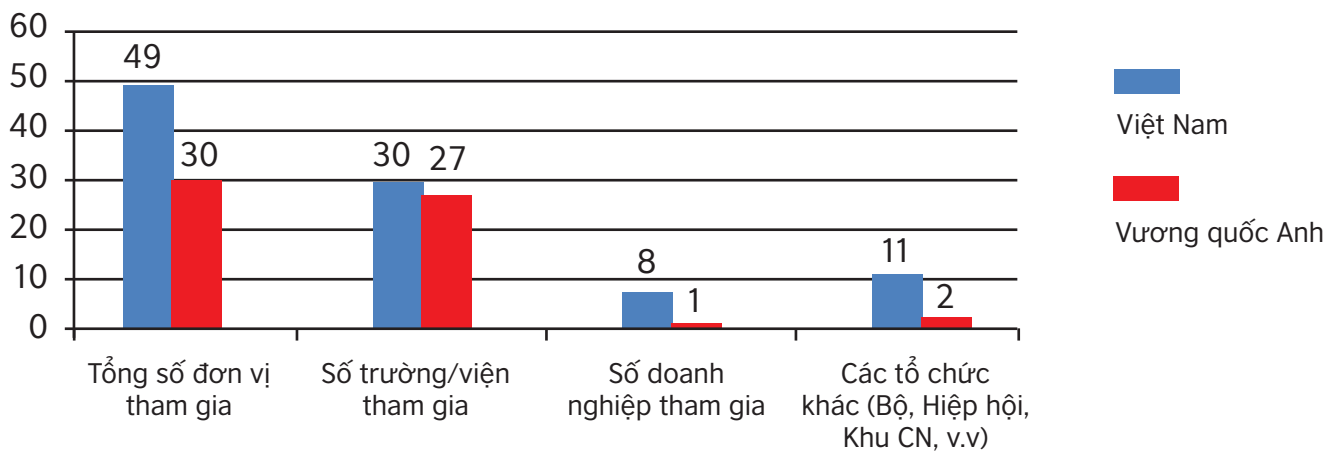
Trong khoảng thời gian 2013–2016, 26 dự án hợp tác giữa các trường ĐH Việt Nam và đối tác là các trường ĐH ở Vương quốc Anh đã nhận được tài trợ từ Quỹ HEP và các quỹ tương tự khác, với tổng ngân sách hỗ trợ từ Hội đồng Anh là hơn 380,000 bảng Anh. Nếu tính cả số vốn đối ứng tương đương từ các đối tác, tổng cộng ngân sách cho các dự án hợp tác này là hơn 770,000 bảng Anh, tương đương khoảng 22 tỉ đồng Việt Nam.

Các dự án có sự tham gia của cả trường công lập và tư thục trên nhiều vùng miền của Việt Nam, phản ánh chủ trương của Hội đồng Anh về tính đa dạng, không định kiến, và công bằng cơ hội.

Các dự án có sự tham gia của các loại hình tổ chức khác nhau (các cơ quan Bộ, ngang Bộ, trực thuộc Bộ, doanh nghiệp, v.v.), chứng tỏ quan hệ đối tác giữa các trường VQA và Việt Nam đã đi vào chiều sâu và ngày càng bền vững hơn. Sự tham gia của các tổ chức này giúp tư vấn, chia sẻ kiến thức chuyên môn, giúp kết nối và tạo ra mối quan hệ hợp tác, và mang ý nghĩa rất quan trọng đối với việc mở rộng tầm ảnh hưởng và tác động của các dự án.



Bảng 1: thống kê số lượng và địa bàn các dự án HEP



Bảng 2: thống kê số lượng đơn vị tham gia các dự án HEP

2. Nội dung các dự án

Lĩnh vực hợp tác



Bảng 3: thống kê lĩnh vực hợp tác trong các dự án HEP

Các ngành học

Các ngành học trong các dự án HEP khá đa dạng và bao gồm cả khoa học kỹ thuật và khoa học xã hội như Điện hóa, Y sinh, Xây dựng, Công nghệ thông tin, Dịch vụ hậu cần, Du lịch, Luật, Địa lý không gian, Kế toán Quản trị, v.v.

3. Đánh giá về những thành tựu của các dự án

3.1. Về phía Việt Nam

Các dự án đã đóng góp tích cực vào việc **phát triển năng lực cá nhân, tăng cường khả năng nghiên cứu, giao tiếp, hiểu biết đa văn hóa, và tri thức chuyên môn ở các trường**. Nổi bật hơn và đáng chú ý hơn là sự phát triển về tư duy khởi nghiệp, năng lực phát hiện và nắm bắt các cơ hội trong nghiên cứu, sáng tạo và gắn nghiên cứu với đời sống thực tiễn.

Đa dạng đối tác – kết hợp liên ngành trong nghiên cứu: điển hình là Dự án chiết xuất tinh bột nghệ do Viện Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam thực hiện. Đây là một dự án có tính chất hợp tác nghiên cứu và sản xuất, bao gồm chuyển giao tri thức và kết nối, trong đó Viện Hóa học có vai trò triển khai công nghệ, chuyên gia, thiết bị, đầu mối thương mại; doanh nghiệp địa phương cung cấp nguyên liệu thô, mười tổ chức của Vương quốc Anh cung cấp tri thức và công nghệ để phát triển sản phẩm, bảo đảm chất lượng, bảo toàn đa dạng sinh học và phát triển bền vững.

Hợp tác phát triển sản phẩm công nghệ cao: Viện Đào tạo Quốc tế về Vật liệu Mới (ITIMS) thuộc Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội (ĐHBK HN) chủ trì thực hiện kết hợp với 17 đối tác trong nước và bốn đối tác VQA, với ba trường hợp nghiên cứu điển hình trao đổi tri thức và kinh nghiệm của đối tác VQA, gắn với nhu cầu thực tế của đời sống và các vấn đề phát triển tại Việt Nam đã được thực hiện thành công và có triển vọng trở thành những ý tưởng khởi nghiệp đầy hứa hẹn.

Về phương diện học thuật, **một số dự án đã có sản phẩm là bài báo khoa học công bố trên tạp chí quốc tế có phản biện hoặc đã công bố sách chuyên khảo/chương sách chuyên khảo**. Một số ví dụ điển hình như:

Nhóm nghiên cứu New Tech, Viện nghiên cứu phát triển công nghệ cao, Trường ĐH Duy Tân (ĐHDT) trong dự án về tiết kiệm năng lượng trong ngành điện tử viễn thông với đối tác là Phó Giáo sư Dương Quang Trung ở ĐH Queen's Belfast.



Viện Hóa học, Trường ĐHBK HN, nơi thực hiện dự án nghiên cứu về phương pháp xử lý nước thải với đối tác là Giáo sư Sudipta Roy tại ĐH Strathclyde.

Có thể nói, về mặt chuyên môn, kết quả và phương pháp nghiên cứu của hai dự án đã được những người có thẩm quyền chuyên môn trong ngành thẩm định và thông qua, vì thế có cơ sở để khẳng định cả hai dự án này thực sự giúp nâng cao năng lực nghiên cứu của các chuyên gia ở cả hai đơn vị.

Đáng chú ý nổi bật là những dự án được thực hiện với mục đích rất cụ thể là **áp dụng vào việc cải thiện hoạt động của trường**. Hai trường hợp tiêu biểu là:

Viện Nghiên cứu Đào tạo Việt Anh (Viện VN-UK) thực hiện bốn dự án nhằm chuẩn bị cho việc thành lập ĐH Việt Anh: Trung tâm Nghiên cứu VQA-ASEAN - chuẩn bị tập hợp và tổ chức lực lượng nghiên cứu nòng cốt; nghiên cứu về hội đồng trường - chuẩn bị cho cơ chế quản trị đại

học; đảm bảo chất lượng - chuẩn bị cho việc vận hành hoạt động đào tạo; và xây dựng trung tâm khởi nghiệp - phát triển quan hệ với giới doanh nghiệp, hướng tới gắn kết đào tạo với thực tiễn.

Trường ĐH Kinh tế thuộc ĐH Đà Nẵng (ĐHKT ĐN) thực hiện hai dự án về quản trị cấp trường và về đánh giá chương trình đào tạo nhằm chuẩn bị cho những cải cách quan trọng khi chuyển sang cơ chế tự chủ.

Về hoạt động dạy và học, nhiều dự án đạt được kết quả nổi bật nhờ **tạo ra sản phẩm và kết quả cụ thể**, như:

Dự án Capstone - xây dựng chương trình làm đồ án tốt nghiệp của sinh viên năm cuối ngành Kỹ thuật theo định hướng giải quyết các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp. Trong quá trình làm đồ án, sinh viên phải rèn luyện nhiều loại kỹ năng mềm, vì họ không chỉ cần kiến thức chuyên môn mà còn cần nhiều kỹ năng để giải quyết các vấn đề quan hệ con



người và cơ chế trong thực tiễn để thực hiện đề án, vì thế cũng có cơ hội tốt để phát triển mối quan hệ với doanh nghiệp và tăng triển vọng việc làm. Đây là một dự án chuyển giao tri thức mà kết quả là tạo ra một phương thức/quy trình đào tạo mới có thể tác động trực tiếp đến cách thức đào tạo, chất lượng đào tạo, khả năng thích ứng của sinh viên các trường ĐH kỹ thuật của Việt Nam và củng cố quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp.

ĐH Xây dựng Hà Nội với hai đối tác là ĐH Loughborough và Queen's Belfast với sản phẩm quan trọng nhất của dự án là chương trình đổi mới cho bốn ngành đào tạo quan trọng của trường: kiến trúc, quy hoạch, xây dựng cầu đường, và môi trường. Đây là kết quả đạt được từ chương trình phỏng vấn khoảng 200 người bao gồm 20 nhà quản lý cấp Bộ, 80 giảng viên và sinh viên, 100 cá nhân thuộc các công ty để nắm bắt nhu cầu thực tiễn của xã hội và doanh nghiệp, từ đó có căn cứ đổi mới chương trình nhằm bám sát thực tế.

Một mục tiêu quan trọng của Quỹ HEP là **giúp kết nối các trường đại học của Việt Nam và VQA**. Xét về mặt này, tất cả các dự án đều đạt được thành tựu đáng kể tuy với mức độ ít nhiều khác nhau.

Với Trường ĐH Giáo dục, ĐH Quốc gia Hà Nội (ĐHGD): Quỹ HEP tài trợ cho ĐHGĐ thực hiện dự án đầu tiên năm 2015 về vấn đề bảo đảm chất lượng GDĐH, được công bố như là Báo cáo Giáo dục thường niên năm 2015. Sau dự án này, ĐHGĐ tiếp tục được tài trợ dự án nghiên cứu về quốc tế hóa ĐH với đối tác là ĐH Hull. Trước khi thực hiện hai dự án trên,

ĐHGĐ chỉ có các quan hệ cá nhân với các đối tác quốc tế, có ký bản ghi nhớ với hai đối tác nhưng chưa triển khai hợp tác cụ thể. Hai dự án nói trên là những hoạt động hợp tác quốc tế có sản phẩm đầu ra, có tác động tới bên thứ ba, và hiện thực hóa các mối quan hệ trước đó. Hiện nay ĐHGĐ có năm dự án hợp tác với phía VQA. Như vậy, có thể nói, hai dự án do Hội đồng Anh tài trợ đã có ý nghĩa thực tiễn trong việc giúp ĐHGĐ phát triển tích cực các mối quan hệ quốc tế của mình.

Một trường hợp khác cũng khá tiêu biểu về phương diện kết nối là Dự án tăng cường các giải pháp dạy và học lấy sinh viên làm trung tâm nhằm cải thiện hiệu quả đào tạo và khả năng làm được việc trên thị trường lao động của người học do Trường ĐH Nguyễn Tất Thành (ĐH NTT) thực hiện với sự dẫn dắt của trường ĐH Birmingham City (BCU), VQA. Tuy dự án này hình thành trên cơ sở những quan hệ đã có trước đó của hai trường, nhưng việc thực hiện dự án đã giúp đội ngũ tham gia trực tiếp (Khoa Dược và Khoa Điều dưỡng của ĐH NTT) có điều kiện tiếp cận một cách có hệ thống với tri thức và kinh nghiệm của đối tác và thực hiện một số cải thiện ví dụ như việc đánh giá thực tập của sinh viên, hay khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên trong thực tập. Thông qua dự án, các giáo sư của BCU đã có điều kiện thâm nhập thực tế, tiếp xúc trực tiếp với giảng viên và sinh viên, và có hiểu biết đầy đủ hơn về bối cảnh của Việt Nam. Kết quả khả quan của giai đoạn một đã giúp BCU tiếp tục được xét cấp tài trợ cho giai đoạn hai với cùng đề tài, mở rộng thêm hai đơn vị thụ hưởng là Trường ĐH Sư phạm TPHCM và Trường ĐHGĐ.

3.2. Về phía Vương quốc Anh

Mặc dù có nhiều động lực nội tại đa dạng trong chiến lược quốc tế hóa của các trường, **đẩy mạnh quốc tế hóa là một chủ trương nhất quán của VQA** vì đó là một điều kiện thiết yếu để duy trì năng lực cạnh tranh trong một thế giới toàn cầu hóa. Quỹ HEP được các trường VQA đón nhận như một nhịp cầu nối để hiện thực hóa kế hoạch xây dựng quan hệ đối tác với Việt Nam. Hầu hết các dự án mà họ tham gia trong khuôn khổ Quỹ HEP là các dự án chuyển giao tri thức. Kết quả đạt được của các dự án dưới góc nhìn của các đối tác VQA khá tích cực.

Các trường phía VQA cho biết, họ tham gia vào những dự án này **nhằm thực hiện chiến lược quốc tế hóa của nhà trường, một chiến lược tập trung vào việc xây dựng những quan hệ đối tác mới hỗ trợ cho sứ mạng của giảng dạy, nghiên cứu và chuyển giao tri thức của trường**. Họ cũng có chung mối quan tâm với đối tác Việt Nam về đào tạo xuyên biên giới dưới nhiều hình thức khác nhau.



ĐH Kent tỏ ra rất hài lòng với những kết quả đạt được của dự án, đặc biệt là về mục tiêu xây dựng năng lực, các giảng viên trẻ tham gia vào dự án đã có sự tiến bộ rất đáng kể.

Tuy quy mô dự án và số tiền tài trợ không lớn, các trường VQA cho rằng **dự án đã đem lại một nền tảng vững chắc cho quan hệ đối tác**. Một trường hợp minh họa cho điều này là ĐH Kingston. Tuy có khó khăn về tài chính đối với cả hai bên và thay đổi nhân sự giữa chừng, mối quan hệ đối tác vẫn tiếp tục phát triển bền vững và hiện đang dẫn tới triển vọng cùng hợp tác để xin tài trợ trong chương trình Erasmus, từ đó có thể mang các giáo sư của ĐH Kingston đến với Trường ĐH Giao thông Vận tải nhiều hơn và tăng cường chất lượng dạy và học kỹ thuật công nghệ ở đây.

Trong dự án cùng làm với Trường ĐH Điều dưỡng Nam Định và Trường ĐH Y Hà Nội, và Bệnh viện Đại học Y dược TPHCM, đối tác VQA là BCU cho rằng đối tác Việt Nam của họ là “cực kỳ đáng tin cậy”. Các trường này đang nỗ lực xây dựng thêm những học phần giảng dạy bằng tiếng Anh để BCU có thể gửi sinh viên đến giao lưu học thuật.



Giáo sư Alex Kendall của BCU, đơn vị chủ trì của hai dự án trong tổng số 26 dự án của Quỹ HEP đến nay cho biết, quan hệ đối tác của BCU và các trường Việt Nam mới chỉ ở giai đoạn đầu, nhưng bà thực sự rất hài lòng về tiến triển của công việc. Bà nói:

“Đối tác Việt Nam của chúng tôi rất chủ động, gắn bó với dự án, và muốn chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn của họ cũng như học hỏi từ kinh nghiệm của chúng tôi. Chúng tôi rất ngạc nhiên khi thấy mặc dù có sự khác biệt nổi bật về bối cảnh và văn hóa, nhóm thực hiện dự án ở Việt Nam cũng rất tập trung vào kết quả đầu ra và cùng làm việc với chúng tôi rất có hiệu quả.”

Giáo sư Fiona Lacey của ĐH Aston, khi thực hiện dự án ‘Chia sẻ kinh nghiệm về quản trị đại học và quy trình phát triển đảm bảo chất lượng cho chương trình Tiến sĩ’ với Viện VN-UK, đã nhận xét:

“ Kết quả đạt được rất tích cực. Dự án đã xác định được những vấn đề đã làm hạn chế năng lực đào tạo tiến sĩ ở Việt Nam, và dựa trên phân tích kinh nghiệm của VQA, dự án đã có thể đề xuất những gì có khả năng cải thiện được. Có một số rào cản không dễ thay đổi nhanh chóng, nhưng bước khởi đầu của Viện VN-UK như vậy là rất tốt, và những cuộc thảo luận cởi mở về vấn đề quản trị sẽ gợi ý con đường khả thi trước mắt. ”



© British Council

Quá trình thực hiện dự án đã giúp các trường VQA tham gia vào công việc của các trường/viện ở Việt Nam ở cấp độ thực hiện, tăng cường tiếp xúc, giao lưu với đồng nghiệp nhờ đó có hiểu biết cụ thể về mọi mặt bối cảnh của Việt Nam, trong đó có các yếu tố chính trị, kinh tế, văn hóa và giáo dục. Những trải nghiệm thực tế này làm phong phú tri thức về Việt Nam của giới hàn lâm VQA, một điều kiện không thể thiếu để thực hiện mục tiêu quốc tế hóa. Tín hiệu khả quan là nhiều dự án đã dẫn đến những mối quan hệ dài hạn sau đó.

3.3. Đóng góp của dự án với chương trình đổi mới giáo dục đại học của Việt Nam

Các dự án đã mang lại những kết quả cụ thể như bài báo khoa học, **kết quả có khả năng thương mại hóa, giải pháp đổi mới sáng tạo, hay một chương trình đào tạo mới hoặc được cải tiến**, ví dụ như Viện Hóa học với sản phẩm tinh bột nghệ, ĐHDT với sản phẩm tiết kiệm năng lượng trong viễn thông, ĐHBK HN với giải pháp xử lý nước thải v.v, và những **sản phẩm trừu tượng** như một mạng lưới kết nối mới hình thành, hay những thay đổi về kinh nghiệm, kỹ năng, nhận thức đạt được sau một khóa tập huấn hay hội thảo, hay sau khi thực hiện dự án, v.v. Dù cụ thể hay trừu tượng, những dự án do Quỹ HEP tài trợ đã giúp hiện thực hóa những ý tưởng có tính chất tiên phong.

Một số dự án **chuyển giao tri thức** đã đưa các ý tưởng mới trở thành thực tế trong bối cảnh của Việt Nam và đã mang lại những tín hiệu khả quan, như trường hợp dự án Capstone trên đây. Những ý tưởng này khi được thực hiện thành công ở cấp trường thì bản thân sự thành công đó cũng đã có tác động tích cực đến sự phát triển của nhà trường và qua đó đối với hệ thống.

Một số dự án nghiên cứu có khả năng **tác động tích cực tới chính sách**, ví dụ như dự án nghiên cứu về quy trình đảm bảo chất lượng đào tạo sau ĐH do ĐH Aston chủ trì thực hiện với đối tác Viện VN-UK, hay dự án do ĐH Glasgow chủ trì với đối tác Trường ĐHGĐ và Viện Khoa học Giáo dục.

Ngoài những kết quả đo đếm được, thì tác động dễ thấy nhất của các dự án là **thay đổi nhận thức và kỹ năng** của những người tham gia và hưởng lợi của

dự án, vì một hợp phần phổ biến nhất của các dự án là chuyển giao tri thức. Trong số những thay đổi này, quan trọng nhất là tư duy khởi nghiệp, vì nó có ý nghĩa bền vững và thúc đẩy những người tham gia chủ động tìm kiếm cơ hội, phát hiện, nắm bắt cơ hội, và tạo ra cơ hội để thay đổi.

3.4. Đề xuất để tăng hiệu quả dự án

Hầu như tất cả các đơn vị tham gia dự án ở cả hai phía Việt Nam và VQA đều đánh giá cao cơ hội mở rộng quan hệ quốc tế mà các dự án được Quỹ HEP tài trợ đã mang lại, mặc dù việc tận dụng cơ hội đó như thế nào và mang lại kết quả gì thì mức độ có ít nhiều khác nhau tùy theo từng trường, cũng như phụ thuộc vào năng lực, sự cam kết cá nhân những người trong nhóm chủ trì thực hiện dự án và khả năng kết nối của họ.

Các dự án chưa chủ động đo lường, đánh giá những ảnh hưởng tích cực của việc chuyển giao tri thức với đối tượng tiếp nhận, thụ hưởng.

Hầu hết các dự án chưa chú trọng đến việc truyền thông xã hội để tạo ra tác động lớn hơn. Một số dự án nghiên cứu có khả năng tác động tích cực tới chính sách có thể mở rộng tầm ảnh hưởng hơn nhiều nếu làm tốt hơn việc truyền thông xã hội.

Nỗ lực về chuyển giao tri thức đều sẽ không đạt được hiệu quả ở tầm hệ thống nếu tách rời những cải cách chính sách trong bối cảnh vĩ mô, cũng như chính sách ở cấp trường.

Để những thay đổi nhận thức biến thành hành động, nhà trường cần có hạ tầng chính sách phù hợp - một điều chưa sẵn có ở nhiều trường.

4. Dự án điển hình và bài học kinh nghiệm

Có một số trường hợp mà thành công của họ cũng như kinh nghiệm và những vấn đề họ gặp phải có một ý nghĩa tiêu biểu và minh họa cho những bài học đáng chú ý. Hai trường hợp điển hình là:

- Dự án Capstone được thực hiện bởi ba đơn vị Việt Nam - ĐH Sư phạm Kỹ thuật TPHCM (ĐHSPKT TPHCM), ĐH Bách Khoa Đà Nẵng (ĐHBK ĐN), ĐH Bách Khoa Hà Nội (ĐHBK HN) với đối tác là ĐH Newcastle
- Dự án ‘Nâng cao nguồn nhân lực chất lượng cao và khả năng có việc làm cho sinh viên qua các sản phẩm có giá trị cao, mang tính Sáng tạo và Khởi nghiệp’ do Viện Đào tạo Quốc tế về Vật liệu Mới

(ITIMS), ĐHBK HN thực hiện với 17 đối tác trong nước và bốn đối tác VQA (ĐH Greenwich, Cardiff, London South Bank và Newcastle).

Điểm chung của cả hai dự án này:

- hướng tới mục tiêu cụ thể và đạt được những thành quả cụ thể có ý nghĩa quan trọng đối với đơn vị thực hiện dự án
- có tính chất liên ngành, hình thành từ mạng lưới kết nối nhiều tổ chức, đơn vị, cá nhân trong các lĩnh vực khác nhau
- có tính chất khởi nghiệp, sáng tạo và có triển vọng tiếp tục phát triển trong tương lai.



Dự án Capstone

Đơn vị thực hiện: Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM, Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Newcastle

Nội dung dự án

Dự án Capstone - xây dựng chương trình làm đồ án tốt nghiệp của sinh viên năm cuối ngành Kỹ thuật theo định hướng giải quyết các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp bằng cách kết hợp giữa ĐH và doanh nghiệp trong việc định hướng/xây dựng đề tài, đồng hướng dẫn và đồng đánh giá.

Capstone giải quyết bài toán thực tế của doanh nghiệp trên cơ sở kiến thức – kinh nghiệm học được ở ĐH, kết hợp kiến thức chuyên môn có tính lý thuyết của người hướng dẫn là giảng viên và người hướng dẫn là chuyên viên/kỹ thuật viên/chuyên gia của doanh nghiệp.

Trong quá trình làm đồ án, sinh viên phải rèn luyện nhiều loại kỹ năng mềm, vì họ không chỉ cần nền tảng tri thức mà còn cần nhiều kỹ năng để giải quyết các vấn đề quan hệ con người và cơ chế trong thực tiễn để thực hiện đồ án, vì thế cũng có cơ hội tốt để phát triển mối quan hệ với doanh nghiệp và tăng triển vọng việc làm.

Đây là một dự án chuyển giao tri thức mà kết quả là tạo ra một phương thức/quy trình đào tạo mới có thể tác động trực tiếp đến cách thức đào tạo, chất lượng đào tạo, khả năng thích ứng của sinh viên các trường ĐH kỹ thuật của Việt Nam và củng cố quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp.

Quá trình thực hiện dự án có sự tham gia khảo sát phản hồi của doanh nghiệp, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau ở ba trường đại học của Việt Nam, và chia sẻ chuyên môn và kinh nghiệm thực hiện dự án qua các hội thảo bởi đối tác VQA.

Kết quả dự án

Trường ĐHBK ĐN (2014–2015) là nơi có thông tin cụ thể nhất về quá trình thực hiện. 21 sinh viên khóa mười ngành Công nghệ thông tin tại Trung tâm xuất sắc của Trường đã thực hiện đồ án capstone tại doanh nghiệp, trong đó chín sinh viên thực hiện bốn đề tài tại công ty TNHH Bosch Việt Nam, sáu sinh viên thực hiện hai đề tài tại Công ty eSilicon, hai sinh viên thực hiện một đề tài tại Công ty Mạng lưới Viettel, hai sinh viên thực hiện một đề tài tại Công ty Văn Thanh, và hai sinh viên thực hiện một đề tài tại công ty Điện lực miền Trung.

Các đề tài capstone của chín sinh viên ở Trung tâm Xuất sắc, Trường ĐHBK ĐN thực hiện tại công ty Bosch chủ yếu tập trung vào phát triển phần mềm và ứng dụng. Công ty Bosch đánh giá cao các đồ án này, và những sinh viên thực hiện đồ án đều được chấm điểm giỏi và xuất sắc. Hội đồng chấm gồm cả giảng viên của ĐHBK ĐN và chuyên gia của Bosch, tức là có yếu tố khách quan.

Theo ông Phạm Văn Tuấn, Giám đốc Trung tâm Xuất sắc của Trường ĐHBK ĐN, những sinh viên thực hiện capstone tại trường đã thực sự lĩnh hội được những kỹ năng mềm quan trọng mà dự án đem lại. Đề tài của các đồ án bám sát yêu cầu thực tiễn, vì được đề xuất từ chính doanh nghiệp.



Trường ĐHSPKT TPHCM, Tiến sĩ Ngô Văn Thuyên, Phó Hiệu trưởng, cho biết, ý tưởng về capstone không hề xa lạ với nhà trường. Là một đơn vị có uy tín trong việc đào tạo các ngành công nghệ kỹ thuật, ĐHSPKT TPHCM từ lâu đã có chú ý đặc biệt đến việc củng cố mối quan hệ với các doanh nghiệp và tận dụng năng lực chuyên môn, các mối quan hệ và sự hỗ trợ của các doanh nghiệp vào việc đào tạo. Tuy nhiên, trước khi thực hiện dự án, việc gắn kết với doanh nghiệp trong quá trình làm đồ án của sinh viên diễn ra chưa có bài bản, quy trình. Hoạt động chuyển giao tri thức của đối tác VQA do ĐHSPKT TPHCM tổ chức đã giúp những người liên quan, đặc biệt là giảng viên, thay đổi nhận thức, từ đó dẫn đến thành quả là bộ khung hướng dẫn việc thực hiện và đánh giá các đồ án capstone.

Đề xuất để nâng cao hiệu quả hơn nữa

Thay đổi nhận thức, tăng cường kiến thức và kỹ năng chỉ là bước ban đầu trong việc tạo ra một kết quả thực sự. Để những tri thức được chuyển giao đó trở thành sản phẩm cụ thể, giải quyết được những vấn đề cụ thể, tạo ra được những bước tiến cụ thể, cần có sự hỗ trợ của lãnh đạo nhà trường, sự cam kết và nỗ lực to lớn của những người làm dự án.

Đồ án capstone dựa trên cơ sở sự hợp tác của các doanh nghiệp và nhằm giải quyết những vấn đề cụ thể của doanh nghiệp. Trong bối cảnh mối quan hệ giữa các trường ĐH và doanh nghiệp ở Việt Nam còn rất lỏng lẻo do thiếu những điều kiện hạ tầng cần thiết và một chính sách khích lệ, việc tìm kiếm một số lượng đủ lớn các doanh nghiệp có mối quan hệ gắn bó với nhà trường và hoan nghênh việc hợp tác thực hiện những đồ án capstone không phải là việc dễ.

Dự án Capstone về mặt lý thuyết không quá phức tạp, nhưng việc thực hiện ý tưởng này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng tốt mối quan hệ với các doanh nghiệp trong bối cảnh còn thiếu các chính sách hỗ trợ; đòi hỏi sinh viên phải được chuẩn bị tốt ở mức độ có đủ năng lực thực hiện những bài toán thực tế trong đời sống hiện tại của doanh nghiệp; đòi hỏi giảng viên phải có cùng tiếng nói với các chuyên gia, kỹ thuật viên của doanh nghiệp; đòi hỏi các đơn vị liên đới như phòng đào tạo, phòng kế hoạch tài chính phải có sự phối hợp hỗ trợ. Vì thế, để có thể biến những tri thức lý thuyết về capstone thành hành động thực tế và mang lại kết quả tốt cho sinh viên, những người thực hiện dự án phải là những người có tinh thần khởi nghiệp và tận tâm với công việc.

Dự án ‘Nâng cao nguồn nhân lực chất lượng cao và khả năng có việc làm cho sinh viên qua việc thiết kế và phát triển sản phẩm giá trị cao, mang tính sáng tạo và khởi nghiệp’ (HAPIE)

Đơn vị thực hiện

Viện Đào tạo Quốc tế về Vật liệu Mới (ITIMS), ĐHBK HN thực hiện với 17 đối tác trong nước và bốn đối tác VQA (ĐH Greenwich, Cardiff, London South Bank, và Newcastle).

Nội dung dự án

Hoạt động chính của dự án là xây dựng các chương trình đào tạo, thực hiện các hội thảo cùng các đối tác VQA, và đặc biệt là các dự án nhỏ trong khuôn khổ thực hiện mục tiêu của dự án.

Sản phẩm đầu ra dự kiến của dự án sẽ là:

- các chương trình đào tạo về thiết kế sáng tạo, phát triển sản phẩm và khởi nghiệp
- chuyển giao phương pháp đánh giá, giảng dạy, học tập của VQA vào Việt Nam, tập trung vào phương pháp dạy và học dựa trên giải quyết vấn đề, học tập tích cực và học theo nhóm
- khảo sát và phát triển quan hệ đối tác trong chuyển giao tri thức, trong các chương trình thực tập của VQA với Việt Nam
- phát triển hợp tác nghiên cứu giữa VQA và Việt Nam.

Dự án do ITIMS chủ trì với sự tham gia hỗ trợ tích cực của các chuyên gia từ ĐH VQA có 21 đối tác thực hiện, trong đó có 15 đơn vị có vốn đối ứng và sáu đơn vị hỗ trợ bằng những điều kiện tại chỗ.

Dự án có sự tham gia của nhiều chuyên gia từ các lĩnh vực khác nhau: công nghệ thông tin, robot, cơ khí, y khoa, sinh học, thần kinh... từ trường đại học Việt Nam, đại học VQA, doanh nghiệp công nghệ và bệnh viện. Trong số 26 dự án được Quỹ HEP tài trợ, dự án này chiếm kỷ lục nhiều đơn vị tham gia nhất ở cả hai nước, địa bàn thực hiện trải rộng từ Nam ra Bắc, và cũng là dự án vượt trội về tính liên ngành và sự hợp tác của các nguồn lực con người trong nước cũng như quốc tế.

Khi được hỏi tại sao trong dự án lại có sự tham gia của chuyên gia của ĐH Thủy lợi, một trường có vẻ không mấy liên quan đến lĩnh vực chuyên môn mà các dự án nhỏ tập trung giải quyết (công nghệ thông tin, robot, y khoa...), các thành viên của dự án lý giải: trong hai dự án đầu, chúng tôi cần tính toán và số hóa lưu lượng/áp suất của dòng máu trong hệ thống mạch máu. Chuyên gia của ĐH Thủy lợi có thể không có kinh nghiệm về y khoa, nhưng lại có kinh nghiệm về tính toán lưu lượng/áp suất

dòng chảy trong một hệ thống cố định/ hệ thống mở. Kinh nghiệm và kỹ năng đó có thể áp dụng để nghiên cứu lưu lượng/ áp suất dòng máu trong mạch máu. Có thể nói, nhóm nghiên cứu đã huy động chuyên gia từ những lĩnh vực tưởng như không liên quan với nhau, để cùng nhau góp những góc nhìn mà mình có lợi thế về vấn đề.

Kết quả dự án

So sánh với các đề tài tương tự liên quan đến xây dựng chương trình đào tạo có tính quốc tế, chuyển giao tri thức và áp dụng phương pháp đánh giá, giảng dạy, học tập của VQA vào thực tế Việt Nam, v.v., điểm độc đáo của dự án này là cách tiếp cận không dừng lại ở các hội thảo, bài giảng mà được thực hiện thông qua ba dự án nhỏ cụ thể.

Dự án thứ nhất là chế tạo bộ cánh tay giả cho một sinh viên dân tộc thiểu số bị mất hai tay vì tai nạn từ năm 15 tuổi. Nhóm nghiên cứu đã phỏng vấn nhu cầu của bạn về các chức năng thiết yếu nhất của đôi tay mà bạn muốn (rê chuột máy tính, uống nước, cầm bút, v.v.), rồi thiết kế hai cánh tay robot có các chức năng trên.

Dự án thứ hai là tính toán kích cỡ mảnh xương bị khuyết trong hàm bên phải trên mặt của một bệnh nhân, dùng kỹ thuật in 3D để in ra mẫu của phần xương bị mất một cách chính xác để bác sỹ phẫu thuật hoạch định kế hoạch điều trị, cấy ghép chính xác phần xương bị mất. Kỹ thuật này giúp quá trình phẫu thuật rút ngắn từ 12 giờ xuống còn chín giờ. Ca này đã thực hiện thành công tại bệnh viện 108, ngày 24 tháng Ba năm 2017.





Dự án thứ ba là thiết kế và phát triển kỹ thuật in 3D phục vụ cho việc dạy và học dựa trên giải quyết vấn đề (problem-based learning). Để thực hiện dự án nhỏ này, nhóm nghiên cứu đã tiến hành phân tích thị trường của sản phẩm (kỹ thuật in 3D trong lĩnh vực thực phẩm), nắm bắt tiềm năng và quy mô của thị trường, tiến tới dự kiến các kiểu loại sản phẩm, rồi chi tiết hóa việc thiết kế sản phẩm, lựa chọn và cụ thể hóa các ý tưởng thiết kế tốt nhất, phát triển và kiểm định sản phẩm, xây dựng các nguyên lý làm việc, các chức năng chủ chốt của sản phẩm, v.v.

Các kết quả trên đây là những thực hành cụ thể về thiết kế sáng tạo, phát triển sản phẩm và khởi nghiệp, học tập nhóm và dựa trên giải quyết vấn đề, bên cạnh việc tiếp thu – chuyển giao các vấn đề nêu trên về mặt lý thuyết. Điều này giúp học viên cao học, sinh viên tham gia dự án lĩnh hội lý thuyết thông qua thực hành

chứ không dừng lại ở khía cạnh thuần túy “hoạt động trí tuệ”.

Các sản phẩm này có tính thiện nguyện, không mưu cầu lợi nhuận, nhưng khả năng chuyển giao công nghệ, thương mại hóa sản phẩm trong tương lai là rất khả dĩ, do phương thức làm việc của nhóm ITIMS thực sự có tính chất khởi nghiệp, xuất phát từ việc điều tra, nắm bắt nhu cầu có thật của xã hội.

Mặc dù dự án chưa kết thúc, nhưng nhờ có dự án này, nhóm nghiên cứu đã nắm được bí quyết cốt lõi để tiếp tục phát triển ý tưởng cho các dự án tiếp theo. Các dự án nhóm đang dự kiến thực hiện đều có tính chất khởi nghiệp rất cao. Một trong những dự án đó là “Uber trong y tế” – kết nối các chuyên gia ở các bệnh viện trung ương với bệnh viện tuyến địa phương qua phần mềm công nghệ.

5. Hướng tới tương lai

Qua việc đánh giá lại hiệu quả các dự án HEP trong thời gian vừa qua, nhóm nghiên cứu và Hội đồng Anh đưa ra một số đề xuất cho những đề xuất hợp tác giáo dục đại học giữa Việt Nam và VQA như sau:

5.1. Tính hệ thống, dài hạn, chiến lược và bền vững

Các đề xuất dự án trong tương lai nên xem nguồn tài trợ của Quỹ HEP như một loại “seed-grant”, một hỗ trợ cho bước khởi đầu để những người thực hiện có thể bắt đầu một chặng đường dài. Điều này đòi hỏi các nhóm thực hiện dự án cần có tầm nhìn, cần gắn kết hoạt động của dự án với chiến lược tổng thể của trường và đặt chiến lược tổng thể này trong bức tranh chung của cả hệ thống.

Các dự án cũng rất cần có sự ủng hộ và cam kết mạnh mẽ của lãnh đạo nhà trường, để những chính sách, cơ chế cấp trường có thể hỗ trợ cho việc thực hiện dự án cả trong quá trình tiến hành lẫn quá trình đưa những kết quả ấy vào hoạt động thường quy của trường.

Nhìn từ quan điểm hiệu quả đối với hệ thống, các dự án nên có tính liên ngành, đòi hỏi sự phối hợp của các chuyên gia từ nhiều lĩnh vực khác nhau; cần chứng minh khả năng huy động nguồn lực đa ngành; có những chuyên gia/đơn vị đã có kinh nghiệm trước đó về đối tượng nghiên cứu, và có một chiến lược nghiên cứu dài hạn.

Một định hướng cốt lõi mà Quỹ HEP nhấn mạnh là kết nối các trường ĐH với các doanh nghiệp của cả hai nước trong lĩnh vực đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp.

Các trường ĐH Việt Nam cần tận dụng cơ hội kết nối với các chuyên gia và trường/viện của VQA không chỉ để thực hiện dự án mà còn là khám phá những cơ hội tiềm năng. Thành quả của các dự án không những là các sản phẩm hay kết quả trước mắt, mà có khi quan trọng hơn còn là quan hệ đối tác tích cực và bền vững. Thực tế cho thấy chất lượng của các mối quan hệ đối tác này sẽ dẫn tới nhiều cơ hội và khả năng hợp tác chặt chẽ hơn trong tương lai.

Cuối cùng, để tăng cường tác động và ảnh hưởng tích cực của các dự án đặc biệt là bảo đảm tính bền vững và hiện thực hóa những ý tưởng đổi mới sáng tạo, các đề xuất nên nghiên cứu khả năng tác động tới chính sách ở tầm hệ thống.





5.2. Thước đo đánh giá kết quả dự án

Các dự án nên chủ động đưa ra một số thước đo nhằm đo lường kết quả, tác động của từng dự án. Về thước đo hiệu quả dự án, cũng cần lưu ý đến tính chất dài hạn bên cạnh những thước đo ngắn hạn như số lượng người tham gia hội thảo/hưởng thụ từ dự án, số lượng tài liệu, bài báo v.v., vì có những dự án phải vài năm sau mới có kết quả rõ ràng.

Những thước đo này có thể là đánh giá tác động của kết quả dự án đối với những người hưởng lợi từ dự án; có khảo sát để kiểm tra sự tiếp thu của giáo viên, sự thay đổi về phương pháp giảng

dạy sau khi tham gia dự án; kế hoạch hoặc đề xuất điều chỉnh các điều kiện cơ chế đãi ngộ, chính sách liên quan đến hệ thống của trường để thúc đẩy giáo viên áp dụng các phương pháp học được từ chuyên gia VQA.

5.3. Phổ biến kết quả dự án và truyền thông xã hội

Việc truyền thông kết quả ra bên ngoài, trong nhiều trường hợp, có thể làm hạn chế hoặc tăng cường mạnh mẽ hiệu quả và tầm tác động của dự án. Các đề xuất dự án vì thế cần chú trọng tới việc phổ biến kết quả nghiên cứu hoặc những thành quả khác mà dự án đạt được qua các kênh truyền thông đa dạng.

Phụ lục: Danh sách các dự án

STT	Tên dự án	Đơn vị Việt Nam	Đơn vị VQA
1	Thực hiện các giải pháp tổng thể để phát triển các sản phẩm có giá trị cao từ cây nghệ <i>Curcuma longa</i> của Việt Nam	Viện hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Công ty Techbifarm Trung tâm Phát triển công nghệ cao, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ ĐH Bách Khoa Hà Nội Viện Dược liệu CT TNHH Tech-Bio Việt Nam Học viện Nông nghiệp Việt Nam Viện Di truyền Nông nghiệp Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật Viện Khoa học Vật liệu Viện Hóa học Trung tâm nghiên cứu xuất sắc liên ngành về lĩnh vực các hợp chất thiên nhiên Việt – Anh Liên hiệp Khoa học Công nghệ Hóa học và Môi trường	ĐH Newcastle ĐH York ĐH Strathclyde ĐH Aberdeen ĐH Leeds ĐH Brighton Trung tâm John Innes/Viện Nghiên cứu thực phẩm Royal Kew Garden
2	Trao đổi chuyên gia và thiết lập chương trình hợp tác về khóa 'Kỹ thuật đóng tàu và công trình ngoài khơi'	ĐH Hàng Hải	ĐH Strathclyde
3	Thực hiện đồ án 'capstone' cho sinh viên kỹ thuật năm cuối	ĐH Sư phạm Kỹ thuật TPHCM ĐH Bách Khoa Hà Nội ĐH Bách Khoa Đà Nẵng	ĐH Newcastle
4	Thực hiện nghiên cứu thị trường về ngành quản lý xây dựng trong giáo dục và doanh nghiệp của Vương quốc Anh và Việt Nam	ĐH Xây dựng	ĐH Queens Belfast
5	Vai trò của công nghệ truyền thông trong việc duy trì và đổi mới dịch vụ hậu cần (logistics) ở Việt Nam - dự án hợp tác nghiên cứu Vương quốc Anh - Việt Nam	ĐH Bách Khoa Hà Nội ĐH Giao thông Vận tải TPHCM CT Nippon Express Vietnam	ĐH Liverpool John Moores AIMES Grid Services CIC (AIMES)
6	Hệ thống truyền thông đa phương tiện không dây tự cấp điện: ứng dụng cho các thành phố thông minh	ĐH Duy Tân	ĐH Queens Belfast
7	Phát triển phương pháp xử lý nước thải và tái chế kim loại bằng phương pháp điện hóa hiệu quả cao cho ngành công nghiệp ở ASEAN	ĐH Bách Khoa	ĐH Newcastle

8	Phát triển chương trình chất lượng cao, đa ngành cho các ngành Kiến trúc và Quy hoạch, Xây dựng, Giao thông và Môi trường theo tiêu chuẩn yêu cầu của doanh nghiệp Vương quốc Anh	ĐH Xây dựng Cục Kỹ thuật Hạ tầng, Bộ Xây dựng Viện Kiến trúc Việt Nam Cục Kiểm định chất lượng Xây dựng Hội cấp thoát nước Việt Nam Hiệp hội Đô thị Việt Nam Hiệp hội Xây dựng Việt Nam Viện Khoa học và Kỹ thuật Môi trường	ĐH Queens Belfast ĐH Loughborough ĐH Southampton
9	Quốc tế hóa giáo dục đại học tại Việt Nam: nâng cao chất lượng nghiên cứu và giảng dạy qua khả năng lãnh đạo có chiến lược bền vững	ĐH Giáo dục, ĐH Quốc gia Hà Nội ĐH Sư phạm, ĐH Đà Nẵng	ĐH Hull
10	Nghiên cứu đánh giá về chương trình và hiệu quả của ngành Quản trị Kế toán cao cấp ở Vương quốc Anh và Việt Nam	ĐH Kinh tế, ĐH Đà Nẵng	ĐH Aston
11	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội của du lịch biển: bài học từ Vịnh Hạ Long	ĐH KHXHNV, ĐH Quốc gia Hà Nội	ĐH Kent
12	Phát triển văn hóa khởi nghiệp tiềm năng ở Đà Nẵng - trung tâm Kinh doanh Kỹ thuật cao Việt Nam - Vương quốc Anh	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh, ĐH Đà Nẵng Ban quản lý Công viên Công nghệ cao Đà Nẵng DATADC	ĐH Aston
13	Thành lập trung tâm khởi nghiệp tại Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh để phát triển các hoạt động khởi nghiệp kỹ thuật cao ở Việt Nam từ những bài học và kinh nghiệm hay nhất của Vương quốc Anh	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh, ĐH Đà Nẵng Ban quản lý Công viên Công nghệ cao Đà Nẵng	ĐH Aston
14	Phát triển năng lực nghiên cứu và giáo dục trong mô hình không gian địa lý, hệ thống thông tin địa lý và cảm biến từ xa	ĐH Mở Địa chất	ĐH Southampton
15	Nâng cao năng lực nghiên cứu và giảng dạy và đánh giá hiệu quả tại Đại học Luật bởi Kings College London	Trường Luật, ĐH Quốc gia Hà Nội	Trường Kings College London
16	Quốc tế hóa phương pháp sư phạm giáo dục đại học và chương trình qua hợp tác thực hiện chương trình bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp giảng dạy với công nghệ cho giảng viên	ĐH Giao thông Vận tải TPHCM	ĐH Kingston
17	Xây dựng năng lực qua phát triển chuyên môn và hợp tác nghiên cứu để thúc đẩy quá trình cải cách giáo dục ở Việt Nam	ĐH Giáo dục Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam	ĐH Glasgow
18	Nâng cao khả năng có việc làm cho sinh viên qua phương pháp giảng dạy lấy sinh viên làm trọng tâm.	ĐH Nguyễn Tất Thành	ĐH Birmingham City

19	Chia sẻ kinh nghiệm hay về quản trị trường đại học và phát triển quy trình đảm bảo chất lượng cho các chương trình nghiên cứu	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh, ĐH Đà Nẵng Ban Đảm bảo chất lượng, ĐH Đà Nẵng	ĐH Aston
20	Nâng cao nguồn nhân lực chất lượng cao và khả năng có việc làm cho sinh viên qua việc thiết kế và phát triển sản phẩm giá trị cao, mang tính sáng tạo và khởi nghiệp	Viện Đào tạo quốc tế về Vật liệu mới, ĐH Bách Khoa Hà Nội Khu Công nghệ Cao TPHCM ĐH Quốc tế, ĐH Quốc gia TPHCM ĐH Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên ĐH Kỹ thuật Lê Quý Đôn ĐH Thủy lợi ĐH Nha Trang CT TNHH Thiết bị Công nghệ và Giáo dục Tân tiến CT KTCN Đồng Tâm CT TNHH Xây dựng - Cơ khí Bách Tùng ĐH Quốc gia Hà Nội ĐH Y dược TPHCM, Bệnh viện ĐH Y Bệnh viện Quân đội TW108 Quỹ Đẩy mạnh Đổi mới Sáng tạo thông qua Nghiên cứu, Khoa học và Công nghệ Quỹ Đổi mới Công nghệ Quốc gia CT TNHH Chế tạo Máy 3C CT TNHH Công nghệ Sinh học Khoa Thương	ĐH Greenwich ĐH Newcastle ĐH Cardiff ĐH London South Bank
21	Nghiên cứu về hội đồng trường đại học Việt Nam và Vương quốc Anh	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh, ĐH Đà Nẵng	ĐH Southampton ĐH Essex
22	Quốc tế hóa giáo dục nhằm nâng cao khả năng có việc làm của sinh viên: Phát triển chương trình hợp tác lấy hai bằng đại học của Đại học Nottingham và Đại học Quốc gia Hà Nội	ĐH KHxHNV, ĐH Quốc gia Hà Nội	ĐH Nottingham
23	Phát triển hợp tác bền vững để xúc tiến phát triển chương trình đào tạo điều dưỡng dựa trên y học chứng cứ	ĐH Y Hà Nội ĐH Điều dưỡng Nam Định Bệnh viện ĐH Y dược TPHCM	ĐH Birmingham City
24	Xây dựng năng lực để đạt được hiệu quả và tính bền vững trong quản trị đại học	ĐH Kinh tế, ĐH Đà Nẵng	ĐH Heriott Watt
25	Nghiên cứu so sánh của Vương quốc Anh và Việt Nam về quy trình đảm bảo chất lượng trong giáo dục đại học.	Viện Nghiên cứu và Đào tạo Việt Anh, ĐH Đà Nẵng	ĐH Southampton
26	Hợp tác phát triển phương pháp giảng dạy lấy sinh viên làm trọng tâm nhằm nâng cao kết quả và khả năng có việc làm cho sinh viên	ĐH Nguyễn Tất Thành ĐH Giáo dục, ĐH Quốc gia Hà Nội ĐH Sư phạm TPHCM	ĐH Birmingham City

Liên hệ

Hoàng Vân Anh

Giám đốc Các chương trình Giáo dục
vananh.hoang@britishcouncil.org.vn
+84 (0)24 3728 1928

Phan Thị Bảo Phi

Quản lý Các chương trình Giáo dục Đại học (Hợp tác)
phi.phan@britishcouncil.org.vn
+84 (0)28 3823 2862 (máy lẻ 2500)

www.britishcouncil.vn/cac-chuong-trinh/giao-duc